**MA TRẬN KIẾN THỨC KIỂM TRA GIỮA HK2 NH 2022 – 2023**

**- SINH HỌC LỚP 11** A

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung**  **kiến thức** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số điểm theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| Sinh trưởng ở thực vật | **Nhận biết:**  - Nêu được khái niệm sinh trưởng thực vật, sinh trưởng sơ cấp, sinh trưởng thứ cấp.  - Nêu được khái niệm mô phân sinh, liệt kê và nêu vai trò các loại mô phân sinh.  - Nhận biết được vị trí của các loại mô phân sinh trong cây và có ở nhóm cây nào.  - Liệt kê được các nhân tố bên trong ảnh hưởng đến sinh trưởng của thực vật.  - Liệt kê được các nhân tố bên ngoài ảnh hưởng đến sinh trưởng của thực vật.  **Thông hiểu:**  - Phân biệt các loại mô phân sinh.  - Phân biệt được sinh trưởng sơ cấp và thứ cấp.  - Xác định được nhóm thực vật có sinh trưởng sơ cấp, sinh trưởng thứ cấp.  **Vận dụng:**  Dựa vào kiến thức của bài, trả lời và giải thích một số một số câu hỏi liên quan (xác định tuổi của cây, giải thích về vân gỗ,…). | 1,5 | 1 | 0,5 |  |
| Hoocmon thực vật | **Nhận biết:**  -Nêu được khái niệm hoocmon thực vật  -Nêu được đặc điểm của hoocmon thực vật  Thông hiểu :  -Phân biệt được nhóm hoocmon kích thích và nhóm hoocmon ức chế  -Liệt kê được tên của hoocmon kích thích và ức chế | 1 | 1 |  |  |
| Phát triển ở thực vật có hoa | **Nhận biết:**  - Nêu được khái niệm phát triển ở thực vật.  - Liệt kê được các nhân tố chi phối sự ra hoa.  - Nhận biết thời điểm ra hoa của cây.  **Thông hiểu:**  - Phân biệt được sinh trưởng và phát triển ở thực vật.  -Trình bày được mối quan hệ giữa sinh trưởng và phát triển ở thực vật có hoa.  - Liệt kê ví dụ về phát triển của thực vật có hoa.  - Giải thích sự ra hoa là giai đoạn quan trọng trong quá trình phát triển của thực vật Hạt kín.  **Vận dụng cao:**  Dựa vào kiến thức của bài, giải thích một số hiện tượng thực tế và đề xuất một số giải pháp giải quyết vấn đề liên quan đến kiến thức bài học (xây dựng quy trình kỹ thuật chăm sóc cây trồng, điều chỉnh sự ra hoa, quả phù hợp theo mục đích của con người, áp dụng được kiến thức về sinh trưởng vào các thao tác xử lí nảy mầm, tăng kích thước cây...) | 1 | 0,5 |  | 1 |
| Sinh trưởng và phát triển ở động vật | **Nhận biết**  - Nêu được khái niệm sinh trưởng, phát triển ở động vật.  - Nêu được khái niệm biến thái ở động vật.  - Nêu được khái niệm phát triển không qua biến thái, phát triển qua biến thái, phát triển qua biến thái hoàn toàn, phát triển qua biến thái không hoàn toàn.  **Thông hiểu:**  - Mô tả các giai đoạn phát triển không qua biến thái.  - Phân biệt được sinh trưởng và phát triển.  - Phân biệt cơ bản về các kiểu phát triển ở động vật, cho ví dụ.  **Vận dụng:**  Dựa vào kiến thức của bài, trả lời và giải thích một số một số câu hỏi liên quan (xác định được các động vật vào các hình thức phát triển phù hợp,…) | 1,5 | 0,5 | 0,5 |  |

**MA TRẬN KIẾN THỨC KIỂM TRA GIỮA HK2 NH 2022 - 2023 - SINH HỌC LỚP 11** D

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung**  **kiến thức** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số điểm theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| Sinh trưởng ở thực vật | **Nhận biết:**  - Nêu được khái niệm sinh trưởng thực vật, sinh trưởng sơ cấp, sinh trưởng thứ cấp.  - Nêu được khái niệm mô phân sinh, liệt kê và nêu vai trò các loại mô phân sinh.  - Nhận biết được vị trí của các loại mô phân sinh trong cây và có ở nhóm cây nào.  - Liệt kê được các nhân tố bên trong ảnh hưởng đến sinh trưởng của thực vật.  - Liệt kê được các nhân tố bên ngoài ảnh hưởng đến sinh trưởng của thực vật.  **Thông hiểu:**  - Phân biệt các loại mô phân sinh.  - Phân biệt được sinh trưởng sơ cấp và thứ cấp.  - Xác định được nhóm thực vật có sinh trưởng sơ cấp, sinh trưởng thứ cấp.  **Vận dụng:**  Dựa vào kiến thức của bài, trả lời và giải thích một số một số câu hỏi trong thực tiễn (xác định tuổi của cây, giải thích về vân gỗ,…). | 2,0 | 1 | 0,5 |  |
| Phát triển ở thực vật có hoa | **Nhận biết:**  - Nêu được khái niệm phát triển ở thực vật.  - Liệt kê được các nhân tố chi phối sự ra hoa.  - Nhận biết thời điểm ra hoa của cây.  **Thông hiểu:**  - Phân biệt được sinh trưởng và phát triển ở thực vật.  -Trình bày được mối quan hệ giữa sinh trưởng và phát triển ở thực vật có hoa.  - Liệt kê ví dụ về phát triển của thực vật có hoa.  - Giải thích sự ra hoa là giai đoạn quan trọng trong quá trình phát triển của thực vật Hạt kín.  **Vận dụng cao:**  Dựa vào kiến thức của bài, giải thích một số hiện tượng thực tế và đề xuất một số giải pháp giải quyết vấn đề liên quan đến kiến thức bài học (xây dựng quy trình kỹ thuật chăm sóc cây trồng, điều chỉnh sự ra hoa, quả phù hợp theo mục đích của con người, áp dụng được kiến thức về sinh trưởng vào các thao tác xử lí nảy mầm, tăng kích thước cây...) | 1,5 | 1,0 |  | 1 |
| Sinh trưởng và phát triển ở động vật | **Nhận biết**  - Nêu được khái niệm sinh trưởng, phát triển ở động vật.  - Nêu được khái niệm biến thái ở động vật.  - Nêu được khái niệm phát triển không qua biến thái, phát triển qua biến thái, phát triển qua biến thái hoàn toàn, phát triển qua biến thái không hoàn toàn.  **Thông hiểu:**  - Mô tả các giai đoạn phát triển không qua biến thái.  - Phân biệt được sinh trưởng và phát triển.  - Phân biệt cơ bản về các kiểu phát triển ở động vật, cho ví dụ.  **Vận dụng:**  Dựa vào kiến thức của bài, trả lời một số câu hỏi trong thực tiễn (xác định được các động vật vào các hình thức phát triển phù hợp,…) | 1,5 | 1 | 0,5 |  |